

Số: 159 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 280/TTr-SNV ngày 29 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng. ✓

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các quỹ xã hội, quỹ từ thiện hoạt động trên địa bàn thành phố, hoạt động trên địa bàn cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN TP và các tổ chức CT-XH;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, T.T.T.Linh.



Lê Ngọc Châu



QUY ĐỊNH

Một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về
quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 159/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện (sau đây gọi chung là quỹ) trên địa bàn thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

- Các Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.
- Các quỹ xã hội, quỹ từ thiện hoạt động trên địa bàn thành phố, bao gồm:
 - Chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt trên địa bàn thành phố;
 - Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố và cấp xã;
 - Quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi cấp xã.
- Các tổ chức có tư cách pháp nhân và các cá nhân có liên quan hoạt động theo quy định của pháp luật về quỹ trên địa bàn thành phố.

3. Những nội dung không được quy định tại văn bản này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ.

Điều 2. Mục đích tổ chức, hoạt động của quỹ

Quỹ được tổ chức, hoạt động trên địa bàn thành phố phải bảo đảm không vì mục tiêu lợi nhuận nhằm mục đích hỗ trợ, khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ tài nguyên và môi trường, cộng đồng, từ thiện, nhân đạo.

Điều 3. Cơ sở dữ liệu về quỹ

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm chung về cập nhật cơ sở dữ liệu quỹ theo phân cấp quản lý; phối hợp với Bộ Nội vụ trong việc xây dựng, vận hành và quản lý cơ sở dữ liệu về hội hoạt động trong phạm vi thành phố và cấp xã.

2. Sở, ban, ngành có trách nhiệm cập nhật cơ sở dữ liệu quỹ theo phân cấp quản lý; phối hợp với Sở Nội vụ trong xây dựng, vận hành và quản lý cơ sở dữ liệu về Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố;

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cập nhật cơ sở dữ liệu quỹ theo phân cấp quản lý; phối hợp trong xây dựng, vận hành và quản lý cơ sở dữ liệu về quỹ có phạm vi hoạt động trong phạm vi cấp xã.

Chương II

THÀNH LẬP, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 4. Nguyên tắc thành lập quỹ

1. Việc thành lập quỹ phải đáp ứng được sự cần thiết phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố. Trụ sở giao dịch của quỹ phải đặt trên địa bàn, có địa chỉ cụ thể và phải có tài liệu chứng minh tính hợp pháp của trụ sở quỹ, không chấp thuận trụ sở quỹ là trụ sở của cơ quan nhà nước cho thuê hoặc cho mượn khi đề nghị thành lập và hoạt động.

2. Quỹ hoạt động phải chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Đối với quỹ hoạt động chưa rõ ngành, lĩnh vực, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao cho một cơ quan quản lý nhà nước phù hợp thực hiện quản lý theo thẩm quyền. Không nhất thiết Trung ương có tổ chức quỹ thì thành phố có tổ chức quỹ tương ứng và thành phố có tổ chức quỹ thì cấp xã phải có tổ chức quỹ tương ứng.

3. Quỹ hoạt động phải có Điều lệ riêng, Điều lệ quỹ phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

4. Không thành lập quỹ đối với các mục đích mà pháp luật cấm hoặc không khuyến khích; không phù hợp với thuần phong, mỹ tục, văn hóa truyền thống Việt Nam; có tính chất nhạy cảm về chính trị, văn hóa - xã hội; tôn chỉ, mục đích hoạt động không rõ ràng, không thiết thực. Các tổ chức quỹ đã được thành lập theo đúng quy định thì không thành lập thêm quỹ mới có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của quỹ

Ngoài các nguyên tắc theo quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ và các văn bản pháp luật có liên quan, quỹ hoạt động trên địa bàn thành phố phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm công khai, minh bạch trong huy động, quản lý và sử dụng tài chính, báo cáo định kỳ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

2. Ưu tiên hỗ trợ các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, phát triển cộng đồng theo định hướng của thành phố; ✓

3. Không sử dụng quỹ vào mục đích vụ lợi cá nhân, trái với tôn chỉ, mục đích đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

4. Quỹ phải thực hiện công khai danh sách cá nhân, tổ chức tài trợ và danh sách đối tượng thụ hưởng để bảo đảm tính minh bạch và tránh tiêu cực;

5. Mọi khoản chi của quỹ phải có chứng từ hợp lệ và công khai trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của quỹ

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của quỹ theo quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Có trách nhiệm nghiên cứu, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, Nhà nước, chính sách pháp luật về tổ chức và hoạt động của quỹ.

3. Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về quỹ.

Điều 7. Chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ

1. Chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt trên địa bàn thành phố hoạt động trong lĩnh vực nào thì phải chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực đó.

2. Việc thành lập, đăng ký hoạt động, tổ chức và quản lý chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ tại thành phố được thực hiện theo quy định về tổ chức, hoạt động về quỹ và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ đặt trụ sở tại thành phố phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động, tài chính, kế toán, thuế, báo cáo và nghĩa vụ khác theo quy định.

4. Sở Nội vụ và cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực quản lý hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ trên địa bàn thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia quỹ

1. Cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý khi thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu làm người đứng đầu quỹ (Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ) phải được Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy xem xét cho ý kiến đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác, khi tham gia là sáng lập viên thành lập quỹ hoặc thành viên hội đồng quản lý quỹ phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, sử dụng theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức. ✓

3. Nhân sự dự kiến là người đứng đầu quỹ nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 9. Cơ chế, chính sách của thành phố đối với quỹ

1. Được thành phố tạo điều kiện hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của quỹ.

2. Được hỗ trợ trong việc cung cấp và tiếp cận thông tin có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

3. Việc đóng góp tài sản của cá nhân, tổ chức vào quỹ được áp dụng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng góp, tài trợ cho các quỹ nhằm thúc đẩy hoạt động nhân đạo, từ thiện trên địa bàn thành phố.

Điều 10. Chính sách khuyến khích và khen thưởng

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ, các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động của Quỹ; có thành tích xuất sắc trong công tác xã hội, từ thiện; có đóng góp quan trọng về vật chất, tinh thần đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố được cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng theo quy định.

Điều 11. Cơ chế, chính sách tạo điều kiện hỗ trợ hoạt động của quỹ

Căn cứ khả năng ngân sách của thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét hỗ trợ kinh phí phù hợp với điều kiện cân đối ngân sách của thành phố đối với các quỹ thực hiện các nhiệm vụ do thành phố giao hoặc thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Ủy ban nhân dân thành phố đặt hàng (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Điều kiện, quy định về hỗ trợ kinh phí

1. Nguyên tắc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước

a) Việc cấp kinh phí phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, không trùng lặp với các nguồn tài trợ khác.

b) Quỹ được giao kinh phí có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm

a) Quỹ được cấp kinh phí phải chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sử dụng kinh phí ngân sách;

b) Trường hợp sử dụng sai mục đích, không đúng quy định, quỹ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, bao gồm thu hồi kinh phí, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm theo mức độ vi phạm. ˆ

Điều 13. Tổ chức thanh tra, kiểm tra

1. Thanh tra thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổ chức thanh tra hoạt động của quỹ theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm đối với

a) Chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt trụ sở trên địa bàn thành phố;

b) Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố và cấp xã;

c) Quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi cấp xã.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của các quỹ hoạt động trong phạm vi cấp xã theo kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

3. Nội dung thanh tra, kiểm tra bao gồm

a) Tính hợp pháp trong việc thành lập, hoạt động của quỹ;

b) Tình hình tài chính, việc thu, chi, quản lý quỹ;

c) Việc thực hiện mục đích, phạm vi hoạt động theo Điều lệ đã đăng ký;

d) Công tác công khai, minh bạch trong quản lý tài chính và tiếp nhận tài trợ.

4. Các quỹ khi được yêu cầu thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan theo yêu cầu của cơ quan thanh tra, kiểm tra.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra phải được công bố công khai, trường hợp phát hiện sai phạm sẽ xử lý theo quy định.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Quỹ vi phạm các quy định về quản lý tài chính, sử dụng sai mục đích hoặc không thực hiện báo cáo định kỳ sẽ bị xử phạt theo quy định.

2. Cá nhân, tổ chức lợi dụng danh nghĩa quỹ để trục lợi hoặc thực hiện hành vi trái pháp luật sẽ bị xử lý theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về quỹ

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của quỹ, là đầu mối tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với quỹ hoạt động trên địa bàn thành phố. ✓

b) Chủ trì, lấy ý kiến bằng văn bản của các Sở, ban, ngành quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động chính của quỹ, các cơ quan, đơn vị có liên quan và tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các thủ tục hành chính về quỹ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quỹ và Quyết định về thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

c) Thực hiện công tác khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với quỹ và các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định.

d) Chủ trì và phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc kiểm tra, giám sát về tổ chức, hoạt động của quỹ theo Điều lệ, quy định của pháp luật về quỹ và quy định của pháp luật có liên quan; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo (nếu có).

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc hướng dẫn kiện toàn tổ chức, hoạt động của các quỹ trên địa bàn và đề xuất xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

e) Cập nhật rà soát, xây dựng danh mục các thủ tục hành chính và các quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính về quỹ tại thành phố theo quy định tại Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động, quản lý quỹ, Quyết định của Bộ Nội vụ về công bố danh mục thủ tục hành chính và các Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục về quỹ trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

g) Chủ trì, tổ chức tập huấn, phổ biến, tuyên truyền quy định của pháp luật về quỹ và hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về quỹ; tổ chức, công dân trên địa bàn thành phố triển khai thi hành các quy định của pháp luật về quỹ.

h) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn các quỹ cập nhập cơ sở dữ liệu về quỹ và trong việc xây dựng, vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu về quỹ hoạt động phạm vi thành phố và cấp xã.

i) Tổng hợp tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ trên địa bàn, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn phụ trách kế toán của quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật về kế toán. Hàng năm, tổng hợp báo cáo tài chính của các quỹ trên địa bàn thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính quỹ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm về tài chính đối với các quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thành lập; Hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Kinh tế đối với Ủy ban nhân dân xã, đặc khu và Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với Ủy ban nhân dân,

phường thực hiện quản lý về lĩnh vực tài chính đối với các quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã theo quy định.

c) Thực hiện kiểm tra, giải quyết, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về quản lý tài chính đối với các khoản kinh phí do ngân sách thành phố hỗ trợ (nếu có) theo quy định; việc chấp hành quy định của pháp luật về chế độ kế toán.

d) Thẩm định việc tiếp nhận các Chương trình, Dự án tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài đối với các quỹ có phạm vi hoạt động ở cấp xã; Hướng dẫn các quỹ có phạm vi hoạt động ở cấp xã trong việc tiếp nhận nguồn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cá nhân, tổ chức nước ngoài đúng quy định của pháp luật.

đ) Thẩm định hồ sơ của quỹ xin phép giao kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có) theo quy định.

e) Kiểm tra việc tuân thủ quy định về tiếp nhận các Chương trình, Dự án tài trợ, kịp thời phát hiện các trường hợp nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời xử lý, giải quyết theo quy định.

3. Thanh tra thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổ chức thanh tra hoạt động của quỹ theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Nội dung thanh tra theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 Quy định này.

4. Các Sở, ban, ngành

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với quỹ hoạt động trong phạm vi thành phố và chi nhánh, văn phòng đại diện của quỹ có phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh đặt trên địa bàn thành phố thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Tham gia bằng văn bản với Sở Nội vụ về các nội dung xin ý kiến khi giải quyết các thủ tục hành chính về quỹ liên quan đến lĩnh vực cơ quan quản lý theo quy định.

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm của quỹ thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở, ban, ngành theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho quỹ tham gia các hoạt động thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

d) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với quỹ, xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật (nếu có).

đ) Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với quỹ liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

e) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật chuyên ngành đối với quỹ hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý; phân công Lãnh đạo

Sở, ban, ngành cụ thể và cán bộ thực hiện công tác theo dõi, quản lý quỹ, thông tin về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

g) Có trách nhiệm thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo định kỳ hàng năm về tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Công an thành phố

a) Thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực an ninh trật tự đối với các quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố.

b) Thực hiện giải quyết thủ tục làm con dấu, đăng ký mẫu dấu của quỹ được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; rà soát, sửa đổi dấu của các tổ chức quỹ khác không đúng tên quỹ theo quyết định cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền; thu hồi dấu của các tổ chức, các quỹ thành lập không đúng quy định của pháp luật hoặc các tổ chức, các quỹ đã có quyết định giải thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

d) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định về Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Phòng, chống khủng bố; Chủ trì thực hiện triển khai việc tăng cường công tác nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện các hoạt động nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố thông qua quỹ để có phương án, biện pháp ngăn chặn, đấu tranh, xử lý theo quy định, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

Ngoài trách nhiệm theo quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ và các văn bản pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện các quy định sau đây

a) Quản lý, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quỹ và điều lệ quỹ hoạt động trong phạm vi cấp xã, bảo đảm các quỹ hoạt động minh bạch, đúng mục đích, không vì lợi nhuận, phù hợp với định hướng phát triển của thành phố.

b) Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng quỹ và tổ chức, cá nhân có đóng góp vào quỹ có thành tích trong việc thực hiện các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động của quỹ theo kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

d) Cung cấp thông tin cần thiết về chính sách, pháp luật của nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi để các quỹ trên địa bàn tham gia phát triển kinh tế - xã hội. *✓*

đ) Thu thập ý kiến của quỹ tham gia đóng góp với Đảng, Nhà nước và thành phố trong quá trình xây dựng và thực hiện các chính sách, nhiệm vụ công tác của địa phương.

e) Giải quyết, trả lời các đề nghị, kiến nghị của quỹ theo quy định của pháp luật và thẩm quyền được phân cấp; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quỹ hoạt động trên địa bàn.

g) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ hoạt động phạm vi cấp xã trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

7. Các phương tiện thông tin đại chúng

a) Có trách nhiệm hỗ trợ công khai, minh bạch hoạt động của các quỹ theo quy định của pháp luật, bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời đến cộng đồng.

b) Việc công khai thông tin về quỹ trên phương tiện thông tin đại chúng phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân liên quan, đồng thời bảo đảm mục tiêu khuyến khích sự tham gia của xã hội vào các hoạt động vì cộng đồng.

c) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về quỹ để xác minh, phản ánh trung thực, khách quan về hoạt động của quỹ; kịp thời phát hiện, đưa tin về các trường hợp vi phạm trong quản lý và sử dụng quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát, kiểm tra tổ chức và hoạt động của các quỹ thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; hướng dẫn các quỹ thực hiện theo đúng Quy định này; tổng hợp những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định.

2. Các quỹ hoạt động trên địa bàn thành phố có trách nhiệm tuân thủ quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện, đồng thời thực hiện đầy đủ quy định tại Quyết định này. /.

